

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2015/TT-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2015

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em;

Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh) là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế, có chức năng giúp Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện các dịch vụ công về chăm sóc sức khỏe sinh sản theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở làm việc theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức hoạt động và các nguồn lực của Sở Y tế; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Làm đầu mối, tham mưu giúp Sở Y tế xây dựng quy hoạch, định hướng phát triển lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, kỹ thuật về các hoạt động thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản đối với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật về sức khỏe sinh sản trên địa bàn toàn tỉnh, bao gồm: chăm sóc sức khỏe phụ nữ, sức khỏe bà mẹ; sức khỏe trẻ sơ sinh và trẻ em; dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em; sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên; sức khỏe sinh sản nam giới và người cao tuổi; dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; phá thai an toàn; phòng, chống nhiễm khuẩn và ung thư đường sinh sản; dự phòng, điều trị vô sinh.

3. Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo liên tục cho cán bộ chuyên ngành về chuyên môn, kỹ thuật thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản theo kế hoạch của tỉnh và Trung ương, cấp chứng nhận theo quy định của pháp luật. Phối hợp với các cơ sở đào tạo thực hiện đào tạo nhân lực y tế, là cơ sở thực hành của các cơ sở đào tạo nhân lực y tế của tỉnh và của Trung ương trong lĩnh vực sức khỏe sinh sản.

4. Nghiên cứu và tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản.

5. Quản lý và tổ chức triển khai thực hiện các đề án, dự án, chương trình trong nước và ngoài nước về chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức thực hiện công tác theo dõi, giám sát, đánh giá các hoạt động thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh. Tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về chăm sóc sức khỏe sinh sản khi có yêu cầu.

8. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về mặt chuyên môn công tác thông tin, truyền thông, giáo dục về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh.

9. Thực hiện quản lý công chức, viên chức, người lao động và quản lý tài chính, tài sản của đơn vị theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các chế độ thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Sở Y tế và các cơ quan có thẩm quyền giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm

a) Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh có Giám đốc và các Phó Giám đốc;

b) Giám đốc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

c) Phó Giám đốc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh là người giúp Giám đốc Trung tâm, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành hoạt động của Trung tâm;

d) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2. Các phòng chức năng

a) Phòng Tổ chức - Hành chính;

b) Phòng Kế hoạch - Tài chính;

3. Các khoa/phòng chuyên môn

a) Khoa Chăm sóc sức khỏe bà mẹ và Kế hoạch hóa gia đình;

b) Khoa Chăm sóc sức khỏe trẻ em và phòng chống suy dinh dưỡng;

c) Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên;

d) Khoa Hỗ trợ sinh sản và Nam học;

e) Phòng khám đa khoa hoặc chuyên khoa (được triển khai khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập);

g) Khoa Dược – Vật tư

h) Khoa Cận lâm sàng.

(Hướng dẫn một số nội dung chi tiết nhiệm vụ các khoa, phòng thuộc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh theo Phụ lục kèm Thông tư này)

Ngoài các khoa, phòng nêu trên, tùy theo nhu cầu công việc và khả năng cụ thể của Trung tâm, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có thể thành lập một số khoa, phòng khác khi đủ điều kiện và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Vị trí việc làm và số lượng người làm việc

1. Vị trí việc làm, số lượng người làm việc và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh được xác định trên cơ sở đề án vị trí việc làm của Trung tâm được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật. Ngoài nhân lực được giao, Giám đốc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh được ký hợp đồng lao động để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng nhân lực của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Kinh phí hoạt động

1. Ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp hiện hành;
2. Thu dịch vụ y tế theo quy định hiện hành của pháp luật;
3. Viện trợ quốc tế và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm .

Bãi bỏ Quyết định số 23/2006/QĐ-BYT ngày 08/08/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Vụ Sức khỏe Bà mẹ-Trẻ em, Bộ Y tế làm đầu mối tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

2. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ hướng dẫn tại Thông tư này quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phản ánh kịp thời về Bộ Y tế để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Công báo, Cổng TTĐT);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế (để phối hợp chỉ đạo);
- Sở Y tế, Trung tâm CSSKSS các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Y tế các ngành;
- Các Vụ, Cục, TC, Tranh tra Bộ, VPB;
- Cổng thông tin điện tử BYT;
- Lưu: VT, BMTE, PC, TCCB, KHTC, KCB.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Tiên